

Số: 12/2023/CBTT-MCP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU**

- Mã chứng khoán: MCP
- Địa chỉ: số 18, đường Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ: 3961 2844 – 3961 2734 Fax: 3961 2737
- E-mail: info@mychau.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu công bố thông tin về Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu tại đường dẫn www.mychau.com.vn ngày 27/04/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC


Trương Nữ Thị Đỗ Quỳnh

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 03/2023/BB-MCP ngày 27/04/2023.



QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được tổ chức với sự tham gia của 06 cổ đông, sở hữu 14.275.943 cổ phần, chiếm 94,8403 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và mục tiêu nhiệm vụ năm 2023

Điều 2: Thông qua Báo cáo giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Điều 5: Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Điều 6: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Điều 7: Thông qua Tờ trình Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023

Điều 8: Thông qua Tờ trình Sửa đổi các văn bản nội bộ của Công ty (Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT)

Điều 9: Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm và Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027:

▪ Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

1. Bà Phạm Thị Thúy Phương
2. Ông Nguyễn Nam Thái

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Chức danh	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Bà Phạm Thị Thúy Phương	Thành viên HĐQT	100%
Ông Nguyễn Nam Thái	Thành viên HĐQT	100%

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

TM Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch

Nguyễn Ngọc Nghi



BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu
- **Trụ sở chính** : 18 Lũy Bán Bích, P.Tân Thới Hoà, Q.Tân Phú, TP Hồ Chí Minh
- **Điện thoại** : (0283) 9612 844 - (0283) 9612 734 **Fax:** (0283) 9623 727
- **Mã số doanh nghiệp** : 0301671386 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp, đăng ký lần đầu ngày 05 tháng 03 năm 1999, thay đổi lần thứ 11 vào ngày 20 tháng 12 năm 2022
- **Thời gian** : 08 giờ 30, ngày 27 tháng 04 năm 2023
- **Địa điểm họp** : 2A Phạm Sư Mạnh, P. Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 29/03/2023, sở hữu 15.052.615 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu.
- Cổ đông tham dự Đại hội: 06 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 14.275.943 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 94,8403% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa, bao gồm:

Ông Nguyễn Ngọc Nghị

Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội

Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân

Thành viên HĐQT

Bà Phan Đỗ Hạnh

Thành viên HĐQT

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

3. Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Lê Thị Thanh Phụng

Trưởng ban Thư ký

Ông Nguyễn Cao Ninh

Thành viên Ban Thư ký

Bà Phạm Ngọc Hạnh Nhung

Thành viên Ban Thư ký

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Thư ký.

4. Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ông Nguyễn Hòa Hiệp

Trưởng Ban kiểm phiếu

Bà Phạm Ngọc Hạnh Nhung

Thành viên Ban kiểm phiếu

Ông Nguyễn Cao Ninh

Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu.

5. Đoàn chủ tọa thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

6. Đoàn chủ tọa thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và mục tiêu nhiệm vụ năm 2023

Nội dung 02: Báo cáo giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Nội dung 03: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04: Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Nội dung 05: Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Nội dung 06: Tờ trình Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Nội dung 07: Tờ trình Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023

Nội dung 08: Tờ trình Sửa đổi các văn bản nội bộ của Công ty (Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT)

Nội dung 09: Tờ trình Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Lúc 11 giờ 30 phút, cổ đông tham dự tại Đại hội: 06 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 14.275.943 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 94,8403% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và mục tiêu nhiệm vụ năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Báo cáo giám sát của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

Nội dung 3: Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
-----------------------	--------------------------	---------------------------

Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình Thông qua Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình Sửa đổi các văn bản nội bộ của Công ty (Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT)

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua.

Nội dung 9: Thông qua Tờ trình Miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027

▪ **Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:**

- Bà Phạm Thị Thúy Phương
- Ông Nguyễn Nam Thái

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 6	- Số cổ phần: 14.275.943	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0 % CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 9 đã được thông qua.

KẾT QUẢ BẦU CỬ:

Họ và tên	Vị trí ứng cử	Tỷ lệ bầu cử
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		

Bà Phạm Thị Thúy Phương	Thành viên HĐQT	100%
Ông Nguyễn Nam Thái	Thành viên HĐQT	100%

PHẦN V: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu tán thành.

Biên bản Đại hội được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu

Đại hội kết thúc 11 giờ 30 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Lê Thị Thanh Phụng

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA



Nguyễn Ngọc Nghị



CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NĂM 2022

❖❖❖

THÁNG 04/2023



Kính thưa: Quý cổ đông Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu

Thực hiện công tác quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo quy định tại Điều lệ và Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị báo cáo ĐHĐCĐ các nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Năm 2022 kinh tế của Việt Nam phục hồi mạnh mẽ sau giai đoạn dịch bệnh Covid, tuy nhiên chiến tranh trên thế giới xảy ra giữa Ukraine & Nga vào tháng 02 năm 2022 cộng với việc kiểm soát dịch bệnh khắt khe ở Trung Quốc đã đẩy nhiều chi phí gia tăng như xăng dầu, sắt thép, dầu ăn, lương thực, thực phẩm và chi phí vận chuyển. Lạm phát tại các thị trường nhập khẩu chính Mỹ, Châu Âu, Anh Quốc cho đồ hộp cá ngừ, dưa đóng hộp, nước cốt dừa tăng mạnh, điều này dẫn đến những loại đồ hộp có giá trị cao như thịt ghẹ giảm mạnh, việc tiêu thụ đồ hộp cá ngừ ngâm dầu giảm mạnh, xu hướng chuyển sang đồ hộp ngâm muối để tiết kiệm chi phí.

Lãi suất cho vay tăng mạnh 2% vào cuối năm 2022 và biến động tỉ giá vnd/usd tăng từ tháng 7 đến tháng 11 năm 2022, có thời điểm tỉ giá lên đến 8% so với đầu năm và tỉ giá cuối năm 2022 chốt lại đã tăng đến 3.5% so với đầu năm 2022, trong khi các năm trước tỉ giá được kiểm soát và tăng trong mức bình quân 1% - 2%. Điều này dẫn đến lỗ tỉ giá và chi phí tài chính tăng cao hơn các năm trước do phần lớn nguyên vật liệu chính trong sản xuất như sắt thép, hóa chất, vật tư ... chủ yếu là nhập khẩu

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Cơ cấu các thành viên HĐQT:

HĐQT gồm 03 thành viên như sau:

Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Nghị	Chủ tịch	23/04/2022
Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên	23/04/2022
Bà Phan Đỗ Hạnh	Thành viên	23/04/2022

Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 06 cuộc họp. Cụ thể như sau:

Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
01/2022	03/03/2022	- Thống nhất ngày họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, phân công công việc từng thành viên chuẩn bị công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên



Báo cáo Hội đồng quản trị năm 2022

Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung cuộc họp
		- Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022
02/2022	12/04/2022	- Thống nhất chủ trương thành lập Ban kiểm toán nội bộ - Thông qua Quy chế kiểm toán nội bộ
	23/04/2022	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Q1/2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh Q2/2022
03/2022	25/07/2022	- Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2022 - Thông qua việc thực hiện thiết kế và thẩm duyệt PCCC nhà xưởng theo yêu cầu của Nghị quyết 23/2017 của Hội đồng nhân dân TP.HCM - Xem xét đề xuất của BĐH về việc đầu tư nâng cấp máy hàn AFB và đầu tư công nghệ kiểm soát chất lượng sản phẩm lon 2 mảnh
04/2022	15/08/2022	- Thông qua việc chấp thuận Người đại diện theo pháp luật được ký hợp đồng và giao dịch liên quan với các Ngân hàng thương mại nơi Công ty mở tài khoản giao dịch.
05/2022	30/08/2022	- Thông qua Bổ nhiệm người phụ trách quản trị Công ty

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã ban hành 06 Nghị quyết và 2 Quy chế (kiểm toán nội bộ và mua sắm sửa chữa thanh lý tài sản máy móc thiết bị) liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và vận hành công ty. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Công ty có 1 thành viên HĐQT độc lập hiện là Chủ tịch HĐQT. Theo đánh giá của thành viên HĐQT độc lập, HĐQT đã thực hiện tốt các quyền và nghĩa vụ theo đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. HĐQT đảm bảo hoạt động của Công ty an toàn, hiệu quả, tuân thủ Điều lệ, pháp luật và các quy định nội bộ khác, đối xử bình đẳng với tất cả các cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty

Thành viên HĐQT độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, cho ý kiến biểu quyết về các vấn đề đưa ra và các kiến nghị để phát triển hoạt động và quản trị Công ty

4. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

TT	Hạng mục nội dung	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện 2022		
			Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	% thực hiện kế hoạch
I	TỔNG DOANH THU THUẦN	Trđ	516,389	467,414	110%
II	TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	505,110	451,242	112%
1	Chi phí SXKD và bán hàng	Trđ	479,097	426,636	112%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	16,639	18,648	89%
3	Chi phí tài chính	Trđ	6,619	1,914	346%
4	Chi phí thuế TNDN	Trđ	2,653	4,043	66%
5	Chi phí khác	Trđ	102	-	
III	LỢI NHUẬN THUẦN HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	20,215	69%
IV	TỔNG LỢI NHUẬN THUẦN CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	20,215	69%
V	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CÔNG TY	Trđ	11,279	16,172	70%

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 doanh thu tiếp tục tăng trưởng mạnh và đạt 1140% kế hoạch đề ra, lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 70% kế hoạch đề ra do biến động tăng giá nguyên vật liệu đầu vào, giá bán sản phẩm chưa được tăng tương ứng. Dẫn đến lợi nhuận gộp không đạt kế hoạch đề ra. Ban Tổng Giám đốc đã cố gắng hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của HĐQT. Các chủ trương, chỉ đạo mà HĐQT đưa ra cũng được Ban điều hành triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Hội đồng quản trị tin tưởng với các giải pháp, kế hoạch hành động chi tiết cụ thể của Ban điều hành trong năm 2023 góp phần gia tăng sự ổn định trong hoạt động sản xuất, tiếp cận được khách hàng mới, làm hài lòng các khách hàng hiện hữu và đẩy mạnh phát triển doanh thu, đặc biệt là mở rộng thêm tập khách hàng ở khu vực Phía Bắc. Ban Tổng Giám đốc cũng cần nhìn nhận lại những tồn tại để sửa đổi tốt hơn trong năm 2023, cụ thể là kế hoạch chiến lược 5 năm, tìm kiếm đối tác chiến lược để hợp tác phát triển bền vững.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát bằng báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý về hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động của Công ty và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu. HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, Điều lệ của Công ty, các quy chế nội bộ được ban hành và các Quyết định của ĐHCĐ. Ban Tổng giám đốc chú trọng nâng cao công tác quản lý, quản trị rủi ro, kiểm soát rủi ro và đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ công nhân viên trong Công ty

5. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, thù lao Hội đồng quản trị & Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông thông qua là 520.000.000 (Năm trăm hai mươi triệu đồng)

HĐQT đã thực hiện phân bổ cụ thể như sau:

DVT: Đồng/năm

STT	Họ tên	Chức vụ	Mức phân bổ thù lao/ chi phí
Hội đồng quản trị			
	Nguyễn Ngọc Nghi	Chủ tịch HĐQT	120.000.000
	Phan Đỗ Hạnh	Thành viên HĐQT	80.000.000
	Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên HĐQT	80.000.000
Ban Kiểm soát			
	Vũ Đình Thái	Trưởng BKS	60.000.000
	Nguyễn Thị Cẩm Vang	Thành viên BKS	40.000.000
	Nguyễn Tuấn Vinh	Thành viên BKS	10.000.000
	Phạm Ngọc Hạnh Nhung	Thành viên BKS	30.000.000
	Chi phí khác		
Tổng			420.000.000

6. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2023:

Những khó khăn về suy thoái kinh tế, lạm phát tăng cao ở các nước tiêu thụ đồ hộp, chiến tranh, cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà sản xuất bao bì kim loại vẫn diễn ra ngày càng gay gắt. Năm 2023 Công ty tập trung chủ yếu vào ngành sản xuất kinh doanh cốt lõi là bao bì kim loại. Kế hoạch Doanh thu và Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 tăng 1% so với năm 2022. Kế hoạch Lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh năm 2023 tăng 35% so với năm 2022 và Lợi nhuận sau thuế tăng 34% so với năm 2022

Hội đồng quản trị dự kiến kế hoạch SXKD năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông như sau:

TT	Hạng mục nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2022	Mục tiêu Năm 2023	% Tăng, giảm so với 2022
I	TỔNG DOANH THU THUẦN	Trđ	516,389	519,986	1%
II	TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	505,110	502,893	0%
1	Chi phí SXKD và Chi phí bán hàng	Trđ	479,097	474,629	-1%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	16,639	17,013	2%
3	Chi phí tài chính	Trđ	6,619	6,978	5%
4	Chi phí thuế TNDN	Trđ	2,653	4,273	38%
5	Chi phí khác	Trđ	102	-	
III	LỢI NHUẬN THUẦN HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	21,367	35%
IV	TỔNG LỢI NHUẬN THUẦN CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	21,367	35%
V	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CÔNG TY	Trđ	11,279	17,094	34%



7. Phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023

Trong năm 2023 Hội đồng quản trị thống nhất tập trung những nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Về chiến lược: hoàn chỉnh Kế hoạch chiến lược Công ty 5 năm 2023 – 2027 trong Quý 1 năm 2023 và triển khai việc thực hiện Chiến lược đề ra, hàng năm điều chỉnh Chiến lược để đảm bảo linh hoạt và chủ động với tình hình biến động của thị trường trong nước và thế giới
- Về định hướng kinh doanh: tập trung vào sản phẩm chính cốt lõi của Công ty là bao bì kim loại, gia tăng thị phần xuất khẩu bao bì kim loại gián tiếp, đẩy mạnh việc tiêu thụ lon sơn ở thị trường Phía Bắc
- Về sản phẩm: nghiên cứu sản phẩm bằng thép laminated để ứng dụng cho sản phẩm thanh trùng
- Về công nghệ: tiếp tục thực hiện ERP ở bộ phận kế hoạch, sản xuất, bán hàng để năm 2024 có thể thực hiện ERP tất cả các bộ phận trong Công ty
- Về nhân lực: ưu tiên đào tạo nội bộ và đưa đi đào tạo bên ngoài để nâng cao năng lực quản lý và kiểm soát chất lượng sản phẩm

II. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Công ty không có giao dịch

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

Công ty không có giao dịch

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
IN VÀ BAO BÌ
MỸ CHÂU
QUẬN PHÚ THỌ CHÁNH
NGUYỄN NGỌC NGHỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

18 Lũy Bán Bích – P. TTH – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh – VN

ISO 9001 : 2015

ĐT: 028 39612 844 – 3961 2734 – Fax: 028 3961 2737 – www.mychau.com.vn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu (MCP)

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung, quy định quyền và nhiệm vụ của Ban kiểm soát tại Công ty cổ phần.

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu, được Đại hội cổ đông thành lập công ty thông qua ngày 29/07/2021.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm Soát đã được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu. Ban Kiểm Soát xin báo cáo trước đại hội đồng cổ đông về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của Ban Kiểm soát trong năm 2022, Định hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát trong năm 2023.

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát và Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022

1.1. Đánh giá tình hình chung

Trong năm 2022, tình hình chung của ngành chế biến thực phẩm Việt Nam đạt được hỗ trợ từ nền kinh tế phục hồi sau dịch bệnh Covid-19. Tuy nhiên, giá thành nguyên vật liệu năm 2022 biến động mạnh, bất ổn thể hiện qua các chỉ số giá nguyên vật liệu bao bì thép đều có tăng mạnh từ 2 - 3 lần. Trong khi nửa cuối năm 2022, nguyên vật liệu trở lên khan hiếm, việc tìm kiếm nguồn hàng nhập khẩu trở lên khó khăn. Các bất lợi phản ánh trong chi phí giá thành sản xuất của Công ty tăng cao, vượt dự báo kế hoạch đầu năm 2022 đã đặt ra.

Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành đã có chiến lược duy trì sản lượng bán hàng đầu ra lon sơn, lon hàn điện, giảm sản lượng hộp bánh để tập trung nguồn lực khai thác lon thủy hải sản. Đi đôi với việc duy trì, Công ty nghiên cứu phát triển các sản phẩm có tiềm năng tăng trưởng cao như nhiều loại sản phẩm như đóng hộp cá ngừ, thịt, ghe, nông sản, trái cây, nước cốt dừa, lon sơn dầu,...do đó dễ dàng mở rộng thêm tập khách hàng.

Tổng hòa các yếu tố trên khiến doanh thu hoạt động kinh doanh của Công ty tăng vượt 10% so với kế hoạch đề ra (516 tỷ/467 tỷ đồng) nhưng lãi gộp về mảng hoạt động truyền thông (bao gồm sản phẩm lon in và cung cấp dịch vụ in, tráng) lại suy giảm 52% (13,9 tỷ/29,1 tỷ đồng).

1.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

1.2.1. Nhân sự hoạt động trong kỳ báo cáo

Tính từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm báo cáo, thành viên trong HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc (Nhiệm kỳ 2022 – 2027) như sau:

Hội đồng Quản trị	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Nguyễn Ngọc Nghị	Chủ tịch	23/04/2022	
Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân	Thành viên	23/04/2022	
Bà Phan Đỗ Hạnh	Thành viên	23/04/2022	
Ban Kiểm soát	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Vũ Đình Thái	Trưởng Ban	23/04/2022	
Bà Nguyễn Thị Cẩm Vang	Thành viên	23/04/2022	
Ông Nguyễn Tuấn Vinh	Thành viên	25/06/2020	23/04/2022
Bà Phạm Ngọc Hạnh Nhung	Thành viên	23/04/2022	
Ban điều hành	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Trương Nữ Thị Đỗ Quỳnh	Tổng Giám đốc	23/04/2022	
Ông Nguyễn Thanh Vũ	Giám đốc sản xuất	23/04/2022	
Ông Nguyễn Hòa Hiệp	Kế toán trưởng	23/04/2022	

1.2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2022

1. Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty, kiểm tra giám sát việc thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, công tác quản trị và điều hành tại Công ty.

Giám sát thường xuyên công tác quản lý và điều hành hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc so với các quy định của pháp luật (Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật lao động, các quy định về tài chính kế toán, thuế, BHXH...) và điều lệ công ty.

2. Ban kiểm soát đã tiến hành rà soát hệ thống văn bản định chế của Công ty và thông báo đến Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc đề xây dựng sửa đổi, ban hành bổ sung văn bản định chế mới nhằm hoàn thiện hệ thống quy định, quy trình vận hành sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát đã

giám sát, tính tuân thủ các quy trình, quy định, quy chế tại các Phòng ban và phân xưởng thuộc Công ty.

3. Ban kiểm soát đã thực hiện rà soát định kỳ theo kế hoạch tại Công ty thông qua việc kiểm tra sổ, chứng từ kế toán, báo cáo và các giải trình do Phòng Kế toán cung cấp. Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính.
4. Ban Kiểm soát họp 02 cuộc họp với Hội đồng quản trị công ty theo quy định. Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính hàng Quý của Công ty trước khi công bố thông tin theo quy định của Pháp luật về công bố thông tin của Công ty đại chúng.
5. Ban kiểm soát đã đưa ra ý kiến với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về các nội dung liên quan đến xử lý tài chính, đánh giá rủi ro tuân thủ theo Điều lệ Công ty, quy định của pháp luật đảm bảo an toàn và hiệu quả về vốn của cổ đông.
6. Ban kiểm soát đã đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2022.
7. Ban kiểm soát đã giám sát công tác kiểm toán và soát xét kết quả kiểm toán bán niên và cả năm 2022 do đơn vị kiểm toán độc lập phát hành.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc tạo mọi điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ.

1.3. Kết quả kiểm tra, giám sát năm 2022

Về hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

Kết quả hoạt động của Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu cho thấy HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2022 đã đoàn kết, có nhiều nỗ lực để hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông đã giao cho. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc của Công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu và các quy định có liên quan của pháp luật, cụ thể:

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh thực hiện so với kế hoạch 2022	
				Thay đổi	Tỷ lệ
Tổng doanh thu hoạt động của Công ty	516.379.239.601	467.414.000.000	435.169.399.822	48.965.239.601	10%
Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	514.599.490.418	N/A	431.297.784.157	N/A	N/A
Doanh thu tài chính	1.668.146.659	N/A	2.826.032.033	N/A	N/A
Thu nhập khác	111.602.524	N/A	1.045.583.632	N/A	N/A
Tổng chi phí hoạt động của Công ty	505.099.939.125	451.242.000.000	412.577.993.727	53.857.939.125	12%
Chi phí SXKD và chi phí bán hàng	479.097.392.469	426.633.000.000	384.304.897.547	52.464.392.469	12%

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh thực hiện so với kế hoạch 2022	
				Thay đổi	Tỷ lệ
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.639.190.044	18.648.000.000	17.991.810.988	(2.008.809.956)	-11%
Chi phí tài chính	6.618.657.037	1.914.000.000	3.749.668.263	4.704.657.037	246%
Chi phí thuế TNDN	2.653.079.093	4.043.000.000	5.800.832.412	(1.389.920.907)	-34%
Chi phí khác	91.620.482	-	730.784.517	91.620.482	
Lợi nhuận thuần hoạt động SXKD	13.912.397.527	20.215.000.000	28.077.439.392	(6.302.602.473)	-31%
Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN	13.932.379.569	20.215.000.000	28.392.238.507	(6.282.620.431)	-31%
Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN	11.279.300.476	16.172.000.000	22.591.406.095	(4.892.699.524)	-30%

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc đã phản ánh đầy đủ, trung thực các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty, các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã có sự phân công, phân nhiệm chi tiết cho các thành viên và các cấp điều hành, có tổng kết đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thông qua các phiên họp HĐQT được diễn ra trong năm 2022, nhằm duy trì đảm bảo hoạt động ổn định cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Ban kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong hoạt động kiểm tra, giám sát trên nguyên tắc vì lợi ích của Công ty, của cổ đông và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty đã ban hành.

Về hoạt động sản xuất kinh doanh

Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết HĐQT. Kết quả SXKD năm 2022 đạt một phần kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã giao cho, thể hiện qua doanh thu kinh doanh vượt kế hoạch 10%, chi phí quản lý, tiết giảm 11%, nhưng không bù đắp được biến động giá nguyên vật liệu đầu vào tăng cao 15% và lỗ chênh lệch tỷ giá năm 2022 (trong chi phí tài chính) tăng cao do biến động tỷ giá USD/VND biến động mạnh.

Về công tác tài chính kế toán

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu đã được kiểm toán. Chúng tôi xác nhận số liệu trên Báo cáo tài chính đã phản ánh chính xác, trung thực và hợp lý tại thời điểm 31/12/2022.

Phòng Kế toán - Tài chính Công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh theo Luật kế toán, báo cáo kịp thời đến các cơ quan chức năng theo quy định. Các số liệu về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, báo cáo tài chính trước Đại hội đồng cổ đông đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán, các số liệu ghi nhận đã phản ánh đúng và trung thực các khía cạnh trọng yếu tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4

Về chi phí hoạt động và thù lao Ban Kiểm soát

Trong năm 2022 số tiền thực chi thù lao Ban Kiểm soát là 140 triệu đồng và được Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

Chức danh	Số người	Thù lao năm 2021
Trưởng Ban Kiểm soát	01	60.000.000 đồng
Thành viên Ban Kiểm soát	02	80.000.000 đồng
Tổng cộng		140.000.000 đồng

1.4. Thẩm định báo cáo tài chính năm kết thúc ngày 31/12/2022

1.4.1. Các căn cứ

- Báo cáo tài chính do Ban Tổng Giám đốc lập theo các biểu mẫu do Bộ Tài chính ban hành tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC;
- Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam thực hiện, hoàn thành và phát hành;
- Sổ kế toán, chứng từ gốc lưu tại Công ty.

1.4.2. Xác nhận Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam. Ban Kiểm soát thống nhất và xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính vào ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu chính về tài sản, nguồn vốn và kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty tại ngày 31/12/2022 như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Biến động	
				Thay đổi	Tỷ lệ thay đổi (%)
Tổng tài sản	đồng	311.411.429.487	333.795.940.264	(22.384.510.777)	-6,7%
Tài sản ngắn hạn	đồng	222.154.848.703	244.557.378.946	(22.402.530.243)	-9,2%
Tài sản dài hạn	đồng	89.256.580.784	89.238.561.318	18.019.466	0,0%
Tổng nguồn vốn	đồng	311.411.429.487	333.795.940.264	(22.384.510.777)	-6,7%
Nợ phải trả	đồng	79.382.038.548	110.803.246.983	(31.421.208.435)	-28,4%
Vốn chủ sở hữu	đồng	232.029.390.939	222.992.693.281	9.036.697.658	4,1%
Cơ cấu tài sản					
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	71,3%	73,3%	-2,0%	-2,7%

Chỉ tiêu	Đvt	Số cuối kỳ	Số đầu kỳ	Biến động	
				Thay đổi	Tỷ lệ thay đổi (%)
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	28,7%	26,7%	2,0%	7,3%
Cơ cấu nguồn vốn					
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	25,5%	33,2%	-7,7%	-23,2%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	74,5%	66,8%	7,7%	11,5%
Khả năng thanh toán					
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2.79%	2.20	0,59	27,2%
Chỉ tiêu doanh thu lợi nhuận					
Doanh thu thuần kinh doanh	đồng	514.599.490.418	431.297.784.157	83.301.706.261	19,3%
Lợi nhuận thuần kinh doanh	đồng	13.912.397.527	28.077.439.392	(14.165.041.865)	-50,4%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	đồng	13.932.379.569	28.392.238.507	(14.459.858.938)	-50,9%
Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế (LNST)	đồng	11.279.300.476	22.591.406.095	(11.312.105.619)	-50,1%
Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	2,2%	5,2%	-3,0%	-57,8%
Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	4,9%	10,3%	-5,4%	-52,8%

Tình hình tài chính của Công ty bộc lộ cả thuận lợi lẫn khó khăn trong việc tối ưu nguồn vốn, cụ thể: cơ cấu nợ phải trả/tổng nguồn vốn của Công ty giảm 23,2% so với đầu năm do Công ty giảm khoản nợ vay Ngân hàng BIDV để hạn chế gánh nặng chi phí tài chính lãi vay (đi kèm với lãi suất) tăng cao từ việc vay vốn mở L/C nhập khẩu nguyên vật liệu. Theo đó, khả năng thanh toán hiện hành của Công ty tăng 27,2% so với cùng kỳ, phản ánh sức khỏe tài chính của Công ty được đảm bảo chắc chắn hơn ở mức an toàn (2,79).

Sức khỏe tài chính đảm bảo nhưng hiệu quả sử dụng vốn cho sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng bởi giá mua nguyên vật liệu đầu vào tăng cao, điều này ảnh hưởng tỷ suất sinh lời trên vốn chủ (ROE) giảm mạnh 52,8% so với cùng kỳ thực hiện 2021. Ban điều hành cần xem xét việc tối ưu vòng quay sử dụng vốn, giảm mức an toàn tỷ lệ thanh toán nhằm tạo đòn bẩy hiệu quả sử dụng vốn cho sản xuất trong năm 2023.

Chi tiết toàn văn Báo cáo tài chính 2022 đã kiểm toán được công bố tại cổng thông tin điện tử của Công ty tại <https://mychau.com.vn>

7

II. Đề xuất, kiến nghị

1. Công tác mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm: Ban điều hành chú trọng đến việc mở rộng thị trường bằng các chính sách giá, giao hàng nhanh, dịch vụ sau bán hàng để gia tăng thị phần không những trong nước mà còn hướng đến xuất khẩu.
2. Công tác kiểm tra, kiểm soát và đánh giá chất lượng nội bộ: Ban điều hành cần duy trì và tăng cường hệ thống quản lý chất lượng, giúp phát hiện và ngăn ngừa nguy cơ tiềm ẩn phát sinh trong quá trình sản xuất. Đồng thời với việc nâng cao công tác quản lý chất lượng của Ban điều hành, Ban Kiểm soát sẽ tăng cường giám sát việc chuẩn hóa tiêu chí chất lượng sản phẩm đầu ra trong đơn hàng, ngăn ngừa và hạn chế các rủi ro ảnh hưởng tới uy tín thương hiệu, tổn thất tài chính lợi ích Công ty.
3. Công tác đầu tư đổi mới máy móc thiết bị để gia tăng năng suất lao động: phần lớn máy móc thiết bị trong công ty đã dần xuống cấp sau nhiều năm khai thác, chi phí sửa chữa và thời gian bảo trì ngày càng cao, Công ty cần có dự án đầu tư, đổi mới công nghệ, tự động hóa và hợp lý hóa sản xuất để nâng cấp, thay thế thiết bị nhằm đảm bảo về chất lượng sản phẩm và gia tăng năng suất lao động.
4. Ban điều hành xây dựng phương án tối ưu vốn kinh doanh thông qua việc rút ngắn thời gian thu hồi vốn từ bán hàng để chủ động trong vốn tự có, giảm phụ thuộc vào vốn vay ngân hàng, đi đôi với việc dự báo về tỷ giá, giá vật liệu thế giới để có lợi thế về giá mua đầu vào cho Công ty, tạo lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cùng ngành.

III. Phương hướng hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023

Sau ĐHDCĐ thường niên năm 2023, Ban kiểm soát sẽ lập Chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát cũng như những quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty để:

- Thực hiện công tác thẩm định các Báo cáo thẩm định về các báo cáo tài chính, báo cáo tình hình SXKD và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT;
- Giám sát hoạt động HĐQT, Ban Tổng Giám đốc theo chỉ đạo trong Nghị Quyết ĐHDCĐ;
- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra và giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Kịp thời thông báo cho HĐQT, ĐHDCĐ về những vi phạm của người quản lý, điều hành, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- Hợp Ban Kiểm soát định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) và tổng kết công tác thực hiện hàng quý và đề ra kế hoạch hành động cho quý tiếp theo.

4

Tôi xin thay mặt Ban kiểm soát, xin cảm ơn toàn bộ Quý cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ cho chúng tôi, xin cảm ơn HĐQT và Ban điều hành Công ty đã hỗ trợ cho Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Trân trọng./.

T/M BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban Kiểm soát



Vũ Đình Thái



CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



**BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH
DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH SẢN
XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

๐๓ ◆ ๒๐

THÁNG 04/2023

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Tình hình chung

1.1 Khó khăn:

- Ngày 24 tháng 02 năm 2022 Chiến tranh xảy ra giữa Nga & Ukraine dẫn đến giá khí đốt, xăng dầu, nhựa, sắt thép, hóa chất, dầu ăn, lương thực tăng vọt... trong đó giá thép tăng 37%, giá khí đốt tăng 37% và giá hóa chất tăng 12- 15%
- Kiểm soát dịch bệnh Covid ở Trung Quốc gây gao trong năm 2022, dẫn đến thời gian giao hàng từ Trung Quốc về VN tăng lên thêm từ 15 đến 30 ngày so với thời gian trước, các nhà máy dừng sản xuất hoặc sản xuất với sản lượng thấp do thiếu nhân công bị bệnh, dẫn đến thời gian giao hàng cho nguyên vật liệu và phụ tùng dài hơn
- Lạm phát gia tăng ở các thị trường lớn trên thế giới như Mỹ, Châu Âu,dẫn đến việc tiêu thụ sản phẩm giảm
- Giá nguyên vật liệu thép, hóa chất, khí đốt tăng đẩy giá thành và giá bán của lon kim loại thiếc tăng thêm 10 – 30% so với năm 2021
- Đối thủ cạnh tranh lắp đặt thêm dây chuyền lon 2 mảnh, đẩy phân khúc này cạnh tranh gắt gao về giá bán
- Giá nhập bao bì kim loại từ Thái Lan và Trung Quốc giảm mạnh đẩy việc cạnh tranh về giá bán ngày càng quyết liệt và căng thẳng

1.2 Thuận lợi:

Lần đầu tiên xuất khẩu cá ngừ Việt Nam đạt mốc 1 tỷ usd bao gồm cá ngừ đông lạnh và cá ngừ đóng hộp, giúp việc tiêu thụ lon cá ngừ đóng hộp gia tăng

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022



Báo cáo kết quả HĐKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023

TT	Hạng mục nội dung	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện 2022		
			Thực hiện 2022	Kế hoạch 2022	% thực hiện kế hoạch
I	TỔNG DOANH THU THUẦN	Trđ	516,389	467,414	110%
II	TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	505,110	451,242	112%
1	Chi phí SXKD và bán hàng	Trđ	479,097	426,636	112%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	16,639	18,648	89%
3	Chi phí tài chính	Trđ	6,619	1,914	346%
4	Chi phí thuế TNDN	Trđ	2,653	4,043	66%
5	Chi phí khác	Trđ	102	-	
III	LỢI NHUẬN THUẦN HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	20,215	69%
IV	TỔNG LỢI NHUẬN THUẦN CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	20,215	69%
V	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CÔNG TY	Trđ	11,279	16,172	70%

TT	Hạng mục nội dung	Đơn vị tính	Kết quả thực hiện 2022 so với 2021		
			Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% 2022/2021
I	TỔNG DOANH THU THUẦN	Trđ	516,389	435,169	119%
II	TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	505,110	412,578	122%
1	Chi phí SXKD và bán hàng	Trđ	479,097	384,305	125%
2	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	16,639	17,992	92%
3	Chi phí tài chính	Trđ	6,619	3,750	177%
4	Chi phí thuế TNDN	Trđ	2,653	5,801	46%
5	Chi phí khác	Trđ	102	731	14%
III	LỢI NHUẬN THUẦN HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	28,077	50%
IV	TỔNG LỢI NHUẬN THUẦN CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	28,392	49%
V	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CÔNG TY	Trđ	11,279	22,591	50%

- Năm 2022 Công ty đạt tổng doanh thu thuần 516 tỷ đồng, đạt 110% so với kế hoạch đề ra và tăng trưởng 19% so với năm 2021, nhờ sản lượng lon 3 mảnh và lon sơn tiêu thụ tăng, giúp doanh thu vượt kế hoạch đề ra
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh năm 2022 chỉ đạt 14 tỷ đồng tương ứng đạt 69% so với kế hoạch đề ra do tăng giá của nguyên vật liệu sắt thép, hóa chất, khí đốt, xăng dầu... đẩy giá vốn hàng bán tăng lên so với kế hoạch trong khi giá bán không được tăng tương ứng, dẫn đến lợi nhuận gộp không đạt kế hoạch đề ra
- Lợi nhuận trước thuế đạt 14 tỷ đồng tương ứng đạt 69% so với kế hoạch đề ra và thấp hơn lợi nhuận năm 2021

3. Tình hình hoạt động năm 2022

3.1. Những yếu tố tác động ảnh hưởng tích cực đến kết quả SXKD của Công ty trong năm qua

3.1.1. Khách quan

Xuất khẩu cá ngừ sang thị trường Mỹ, Châu Âu, Trung Đông ... tăng trưởng mạnh trong năm 2022, lần đầu xuất khẩu cá ngừ của Việt Nam đạt mốc 1 tỷ usd, bao gồm cả cá ngừ đông lạnh và cá ngừ đóng hộp, điều này giúp sản lượng bao bì lon 2 mảnh và 3 mảnh đóng cá ngừ xuất khẩu tăng trưởng

3.1.2. Chủ quan

Phòng kinh doanh chủ động tìm kiếm khách hàng mới giúp tăng sản lượng bán hàng cho bao bì kim loại, ký được hợp đồng với 32 khách hàng mới

Các phòng ban phối hợp nhịp nhàng từ khâu nhận thiết kế đến khâu cuối cùng làm ra sản phẩm, giúp giảm thời gian giao hàng đến khách hàng, tăng sự hài lòng đến khách hàng

Đầu tư và lắp đặt vận hành thành công dây chuyền sản xuất lon sơn giúp giảm thời gian giao hàng đến khách hàng

3.2. Những yếu tố tác động ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả SXKD của Công ty trong năm qua

3.2.1. Khách quan

LOI
ONG
3 F
VA
MY
PHU

Chiến tranh xảy ra giữa Nga & Ukraine vào 24 tháng 02 năm 2022 đẩy giá nguyên vật liệu, sắt thép, khí đốt, hóa chất, dầu ăn,... tăng mạnh đẩy giá vốn bao bì kim loại tăng cao, trong khi giá bán hàng hóa không tăng đủ, dẫn đến lợi nhuận gộp giảm mạnh

Trung Quốc siết chặt kiểm soát dịch bệnh Covid trong năm 2022 làm cho thời gian giao hàng nguyên vật liệu từ thị trường này kéo dài hơn, dẫn đến tồn kho tăng cao và chi phí lãi vay cho vốn lưu động tăng theo

3.2.2. Chủ quan

Việc kiểm soát chất lượng sản phẩm vẫn chưa đạt mục tiêu kế hoạch đề ra, dẫn đến chi phí nhân công tăng hơn kế hoạch để lựa lại sản phẩm lỗi

Máy móc thiết bị được đầu tư khá lâu cần thời gian bảo trì sửa chữa thường xuyên, ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất và kế hoạch sản xuất

4. Đánh giá tình hình thực hiện các công việc trong năm 2022 của Công ty

Việc cắt giảm nhân công ở khu vực trực tiếp và gián tiếp sản xuất theo như kế hoạch đề ra, giúp giảm chi phí nhân công trong chi phí sản xuất, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp. Số lượng cán bộ công nhân viên giảm từ 291 xuống còn 282 vào cuối tháng 12/2022

Việc kiểm soát chặt chẽ chi phí vận chuyển, chi phí văn phòng, giúp chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp thấp hơn kế hoạch đề ra. Chi phí bán hàng đạt 96% so với kế hoạch và chi phí quản lý đạt 88% so với kế hoạch đề ra

Việc thực hiện kiểm soát tốt quy trình sản xuất giúp phế phẩm trong KPI cho phép, giúp giảm chi phí phế phẩm

Việc thực hiện thường xuyên các chương trình tiết kiệm về nguyên vật liệu và chi phí giúp tiết giảm chi phí sản xuất sản phẩm

Việc đào tạo huấn luyện nhân viên nội bộ về an toàn thực phẩm, kiểm soát chất lượng sản phẩm được thực hiện liên tục và vượt mục tiêu kế hoạch đề ra

II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Tình hình chung năm 2023

❖ Khó khăn

Lạm phát tiếp tục tăng cao ở các thị trường trên thế giới như Mỹ, Châu Âu,... các

nước đang tiêu thụ mạnh cá ngừ đóng hộp, dứa đóng hộp, nước cốt dứa đóng hộp và ghe đóng hộp bị sụt giảm mạnh

Cá ngừ đánh bắt ở biển đang sụt giảm mạnh, khách hàng đang thiếu hụt nguyên liệu cá ngừ để đóng hộp xuất khẩu

Nguyên liệu dứa đóng hộp xuất khẩu đang tăng giá mạnh, làm ảnh hưởng đến việc tiêu thụ lon đựng dứa đóng hộp xuất khẩu

Tình hình dự án bất động sản và xuất khẩu đồ gỗ nội thất giảm mạnh, dẫn đến việc tiêu thụ lon sơn công nghiệp như sơn dầu, sơn mạ kẽm, sơn PU giảm mạnh

❖ Thuận lợi

Tiêu chuẩn môi trường xanh yêu cầu ngày càng cao từ các nước phát triển, đặc biệt là thuế môi trường cho bao bì nhựa gia tăng, giúp việc chuyển đổi từ sản phẩm đựng trong bao bì nhựa sang bao bì kim loại phát triển

Trung Quốc nới lỏng việc kiểm soát dịch bệnh Covid từ tháng 12 năm 2022 giúp rút ngắn thời gian giao nguyên vật liệu và phụ tùng từ thị trường này, giúp việc giảm tồn kho và chi phí lãi vay cho vốn lưu động

2. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023

Từ những khó khăn - thuận lợi trên, Công ty đề ra phương hướng SXKD năm 2023 như sau:

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

TT	Hạng mục nội dung	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2022	Mục tiêu Năm 2023	% Tăng, giảm so với 2022
I	TỔNG DOANH THU THUẦN	Trđ	516,389	519,986	1%
II	TỔNG CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	505,110	502,893	0%
	1 Chi phí SXKD và Chi phí bán hàng	Trđ	479,097	474,629	-1%
	2 Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	16,639	17,013	2%
	3 Chi phí tài chính	Trđ	6,619	6,978	5%
	4 Chi phí thuế TNDN	Trđ	2,653	4,273	38%
	5 Chi phí khác	Trđ	102	-	
III	LỢI NHUẬN THUẦN HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	21,367	35%
IV	TỔNG LỢI NHUẬN THUẦN CỦA CÔNG TY	Trđ	13,932	21,367	35%
V	TỔNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ CỦA CÔNG TY	Trđ	11,279	17,094	34%

3. Một số giải pháp thực hiện

- Đầu tư nâng cấp máy móc thiết bị hiện hành để tăng công suất sản xuất giúp giảm giá thành sản xuất, liên tục cải tiến chất lượng sản phẩm, thực hiện các chương trình tiết kiệm trong sản xuất để tiết giảm chi phí, giúp giảm giá vốn hàng bán.
- Đầu tư thêm camera để kiểm soát chất lượng sản phẩm tốt hơn, giảm chi phí tái chế, tăng thêm sự hài lòng đến khách hàng
- Cắt giảm các dây chuyền sản xuất thủ công chuyển sang dây chuyền sản xuất tự động để tăng sản lượng sản xuất và giảm chi phí sản xuất trên một sản phẩm
- Kiểm soát tốt hàng tồn kho để giảm chi phí lãi vay cho vốn lưu động
- Đào tạo nội bộ nhân viên kiểm soát chất lượng, nhân viên đóng gói và vận hành máy để đảm bảo việc kiểm soát chất lượng nâng cao, giảm tỉ lệ khiếu nại từ khách hàng

Trên đây là báo cáo tóm tắt hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và phương hướng hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét, thông qua!



TỔNG GIÁM ĐỐC



TRƯƠNG NỮ THỊ ĐỖ QUỲNH

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Địa chỉ: 18 Lũy Bán Bích – P. TTH – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh – VN

Tel: 028 39612 844 – 3961 2734 * Fax: 028 3961 2737

Số: 07/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

Kính gửi: ĐÀI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được Đại hội cổ đông công ty thông qua ngày 29/07/2021;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 về việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 trên cơ sở đề xuất BKS. Công ty cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu đã lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 là Công ty TNHH Kiểm Toán & Tư vấn RSM Việt Nam.

Thực hiện theo Nghị quyết Đại Hội Đồng Cổ Đông năm 2022, Báo cáo tài chính năm 2022 Công ty Cổ Phần In & Bao Bì Mỹ Châu đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán & Tư vấn RSM Việt Nam. Ban Điều Hành kính gửi kèm tờ trình này là Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, báo cáo rút gọn bao gồm:

1. Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính năm 2022.
2. Bảng Cân Đối Kế Toán tại ngày 31/12/2022.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh từ 01/01/2022 đến 31/12/2022.

Bộ báo cáo tài chính năm 2022 đầy đủ đã kiểm toán đã được đăng tải tại website: <https://mychau.com.vn/>

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu thông qua toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CỔ PHẦN

N VÀ BAO

MỸ CHÂU



PHỤ-TR. HỒ C

NGUYỄN NGỌC NGHỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Địa chỉ: 18 Lũy Bán Bích – P. TTH – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh – VN

Tel: 028 39612 844 – 3961 2734 * Fax: 028 3961 2737

Số: 08/2023/TTr -HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và
Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được Đại hội cổ đông công ty thông qua ngày 29/07/2021.
- Căn cứ Báo cáo tài chính và Kết quả kinh doanh năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán.
- Căn cứ kế hoạch sản xuất năm 2023 trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu thông qua.

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo kế hoạch đã được thông qua tại ĐHCĐ năm 2022 là:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (vnd đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 theo Kế hoạch SXKD năm 2022	100%	16,171,808,291
	Phương án phân phối lợi nhuận:		
2	Quỹ khen thưởng – Phúc lợi	10%	1,617,180,829
3	Quỹ đầu tư phát triển	90%	14,554,627,462
4	Lợi nhuận còn lại trên báo cáo tài chính (1-2)	0%	
5	Chi cổ tức (.....%*Vốn điều lệ: tỷ):	0%	

Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 Công ty đề xuất như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (vnd đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán:	100%	11,279,300,476
	Phương án phân phối lợi nhuận:		
2	Quỹ khen thưởng – Phúc lợi	10%	1,127,930,048

BM 16: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận

3	Quỹ đầu tư phát triển	90%	10,151,370,428
4	Lợi nhuận còn lại trên báo cáo tài chính (1-2)	0%	0
5	Chi cổ tức (.....%*Vốn điều lệ: tỷ):	0%	0

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

Công ty kế hoạch chi cổ tức 7.9%, tỉ lệ trích Quỹ khen thưởng và phúc lợi vẫn giữ ở tỉ lệ 10%, trích Quỹ đầu tư phát triển 20% để đầu tư nâng cấp hệ thống máy móc thiết bị hiện hữu, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng tính cạnh tranh và phát triển bền vững, cụ thể kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Số tiền (vnd đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2023 theo dự kiến :	100%	17,093,710,708
	Phương án phân phối lợi nhuận:		
2	Quỹ khen thưởng – Phúc lợi	10%	1,709,371,071
3	Quỹ đầu tư phát triển	20%	3,418,742,142
4	Lợi nhuận còn lại trên báo cáo tài chính (1-2)	0%	0
5	Chi cổ tức (7,9%*Vốn điều lệ: 150,7 tỷ):	70%	11,965,597,496

3. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị quyết định, thực hiện thủ tục chốt Danh sách cổ đông, trả cổ tức và các thủ tục có liên quan theo quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.


TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
NGUYỄN NGỌC NGHỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Địa chỉ: 18 Lũy Bán Bích – P. TTH – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh – VN

Tel: 028 39612 844 – 3961 2734 * Fax: 028 3961 2737

Số: 09/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được Đại hội cổ đông công ty thông qua ngày 29/07/2021.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty CP In và Bao Bì Mỹ Châu, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty như sau:

1. Đại hội đồng cổ đông giao Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.
2. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận; có kinh nghiệm kiểm toán tại Việt Nam; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên./.



NGUYỄN NGỌC NGHỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Địa chỉ: 18 Lũy Bán Bích – P. TTH – Q. Tân Phú – TP Hồ Chí Minh – VN

Tel: 028 39612 844 – 3961 2734 * Fax: 028 3961 2737

Số: 10/2023/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được Đại hội cổ đông công ty thông qua ngày 29/07/2021;
- Căn cứ Điều 6 Nghị quyết số 36/NQ-MCP ngày 23/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc thông qua kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS năm 2022;
- Căn cứ Báo cáo tài chính và Kết quả kinh doanh năm 2022 đã được kiểm toán.

Theo Điều 6 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, kế hoạch chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 là **520.000.000** đồng.

Hội đồng quản trị xin báo cáo chi phí đã sử dụng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 là **420.000.000** đồng.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt ngân sách năm 2023 để chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là: **520.000.000** đồng.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và chấp thuận Hội đồng quản trị giao lại cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định phân bổ mức thù lao năm 2023 cho từng thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua vấn đề trên.



NGUYỄN NGỌC NGHỊ

Số: 11/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi các văn bản nội bộ của Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án Dân sự được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp bất thường lần thứ nhất thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu. được Đại hội cổ đông Công ty thông qua ngày 29/07/2021;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua sửa đổi, bổ sung các văn bản nội bộ của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu, nhằm phù hợp với quy định pháp luật hiện hành như sau:

- Sửa đổi Điều lệ Công ty.
- Sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị công ty.
- Sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

Tài liệu chi tiết sẽ cập nhật tại website Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét./.

Xin chân thành cảm ơn!



NGUYỄN NGỌC NGHỊ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



PHỤ LỤC SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

PHẦN MỞ ĐẦU

- Căn cứ vào Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Chứng khoán;
- Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đầu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án Dân sự
- Phụ lục Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu số 03/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/04/2023.

Phụ lục sửa đổi Điều lệ này sửa đổi một số nội dung của Điều lệ công ty

Điều 1. Các nội dung được sửa đổi và bổ sung của Điều lệ như sau:

a. Điều 21.1 và Điều 21.2 được sửa đổi và bổ sung như sau:

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

e. Tổ chức lại, giải thể Công ty;

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

b. Điều 22.1 được sửa đổi và bổ sung như sau

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty.

c. Điều 30.13 được sửa đổi và bổ sung như sau:

13. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 13.1 Điều này.

13.1. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 13 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan

Điều 2. Phụ lục sửa đổi Điều lệ công ty có hiệu lực kể từ ngày 27/04/2023.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ BAO BÌ MỸ CHÂU

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án Dân sự

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số ... ngày... tháng... năm...

Hội đồng quản trị ban hành sửa đổi bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần In & Bao Bì Mỹ Châu

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần In & Bao Bì Mỹ Châu bao gồm các nội dung sau:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế nội bộ về quản trị công ty Cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người có liên quan.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.

1.1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá 06 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

1.2. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào

bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;

c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;

f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;

g. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;

h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;

i. Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;

j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

k. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;

m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bao gồm các nội dung chính sau đây:

2.1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt thông qua báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của Công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, Công ty phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

2.2. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

- d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

2.3. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

- a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại như quy định tại điểm b khoản 2.2 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 2.2 Điều này;
- b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 2.3 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 140 Luật doanh nghiệp;
- c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 2.3 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 2.2 Điều này có quyền yêu cầu đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

2.4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;
- b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;
- c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;
- d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;
- e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;
- f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;
- g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

2.5. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai

mười một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp. Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- 2.6. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
- 2.7. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 2.6 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:
 - a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 2.6 Điều này;
 - b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 05% cổ phần phổ thông trở lên;
 - c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
 - d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- 2.8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 2.6 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 2.6 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.
- 2.9. Ủy quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông
 - a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.
 - b. Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 2.9 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.
 - c. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).
- 2.10. Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có

mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

- a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;
- b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2.11. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

- a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- b. cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2.12. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
- c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

2.13. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định tại khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

2.14. Trường hợp Công ty áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ

đồng thông qua họp trực tuyến, Công ty có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

2.15. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- a. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết biểu quyết.
- b. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm a khoản 2.11 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên..
- c. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại điểm b khoản 2.11 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

2.16. Điều kiện để nghị quyết đại hội đồng cổ đông được thông qua

a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty được kiểm toán thông qua;
- Tổ chức lại, giải thể Công ty;

b. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 2.16.a Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp .

c. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2.17. Thông báo kết quả kiểm phiếu

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo kết quả kiểm phiếu trực tiếp tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Thông báo kết quả kiểm phiếu phải nêu cụ thể số phiếu tán thành, số phiếu không tán thành, số phiếu không có ý kiến đối với từng vấn đề.

2.18. Cách thức phản đối nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông được quy định chi tiết tại Điều 24 Điều lệ Công ty và Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

2.19. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;
- e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả

các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3. Thâm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

- 3.1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 147 Luật Doanh nghiệp.
- 3.2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến.. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.
- 3.3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
 - a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
 - b. Mục đích lấy ý kiến;
 - c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
 - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
 - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
 - f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
 - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- 3.4. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
 - a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
 - b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
 - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

3.5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

3.6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

3.7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

3.8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 3. Hội đồng quản trị

1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1.1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;
- k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- m. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- o. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;
- p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của công ty;
- q. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật..

Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

- 2.1. Nhiệm kỳ, số lượng, cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị quy định tại Điều 26 Điều lệ Công ty.
- 2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Hội đồng quản trị
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác;
- 2.3. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều 25 Điều lệ Công ty.
- 2.4. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị

Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

- 2.5. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị
 - 2.5.1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;
 - c. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
 - 2.5.2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
 - b. Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.
 - 2.5.3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.
 - 2.5.4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;
 - b. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật này;
 - c. Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.
- 2.6. Thù lao và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị Quy định tại Điều lệ Công ty.
- 2.7. Cuộc họp Hội đồng quản trị
- 2.7.1 Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
 - 2.7.2 Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
 - 2.7.3 Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
 - b. Có đề nghị của Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
 - c. Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
 - d. Các trường hợp khác (nếu có).
 - 2.7.4 Đề nghị quy định tại khoản 2.8.3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
 - 2.7.5 Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị nêu tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.
 - 2.7.6 Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của



thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

- 2.7.7 Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

- 2.7.8 Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 2/3 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

- 2.7.9 Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- e. Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.

- 2.7.10 Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

- 2.7.11 Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

- 2.7.12 Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;

d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;

đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;

e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

f) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

g) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

h) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2.7.13 Điều này.

- 2.7.13 Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, f và g khoản 2.7.12. Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan
- 2.7.14 Nội dung được đa số thành viên dự họp tán thành tại biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập thành Nghị quyết thông qua. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty
- 2.7.15 Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị

Điều 4. Ban Kiểm soát

1. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.
 - 1.1. Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:
 - a. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.;
 - b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;

- c. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác;
 - d. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;
 - e. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
 - f. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - g. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
 - h. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc;
 - i. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty;
 - j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- 1.2. Nhiệm kỳ số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát (trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm a khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp) bao gồm các nội dung chính sau đây:
- 1.3. Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát:
- 1.3.1 Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban Kiểm soát
- a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp.
 - b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, cha chồng, mẹ chồng, cha vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác.

- c. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.
 - d. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của Luật doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.
- 1.3.2 Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều 36 Điều lệ công ty.
- 1.3.3 Cách thức bầu thành viên Ban Kiểm soát thực hiện tương tự theo quy định cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị quy định tại điểm 2.4, khoản 2 Điều 3 Quy chế này.
- 1.3.4 Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm, miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:
- a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 4 quy chế này.
 - b. Thành viên đó từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính của công ty.
 - c. Để sót, không phát hiện được các sai phạm, có hành vi thông đồng bao che cho các hành vi vi phạm nghĩa vụ quản lý công ty của Hội đồng quản trị, các cán bộ trong bộ máy điều hành dẫn đến gây thiệt hại cho công ty, cho lợi ích của cổ đông.
 - d. Vắng mặt không tham dự họp Ban kiểm soát liên tục trong ba (03) kỳ họp mà không được sự chấp thuận của Trưởng Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống.
 - e. Theo quyết định bãi nhiệm, miễn nhiệm của Đại hội đồng cổ đông.
 - f. Đại diện cho cổ đông là tổ chức, khi tổ chức đó giải thể.
 - g. Bị cổ đông rút quyền đại diện.
- 1.4. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát thực hiện theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 5. Tổng Giám đốc

1. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
- a. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - b. Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
 - d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
 - f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng giám đốc;
 - g. Tuyển dụng lao động;
 - h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
 - i. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
2. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc
- a. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc một người khác làm Tổng giám đốc.
 - b. Tổng giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
 - c. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
3. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Tổng giám đốc mới thay thế.
4. Tổng giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

Điều 6. Các hoạt động khác

- 1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.
- 2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty.
- 3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

4. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.
5. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Quy chế nội bộ về quản trị công ty Công ty cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu bao gồm 07 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2023.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Nghị



(Theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP IN VÀ BAO BÌ
MỸ CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án Dân sự

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 03/2023/NQ-MCP ngày 27 tháng 04 năm 2023

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu bao gồm các nội dung sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
 - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;
 - d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

đ) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có từ 03 đến 11 thành viên. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng thành viên Hội đồng quản trị.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

đ) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;
- e) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo Điều lệ công ty.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.
- 2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc (Tổng giám đốc).
- 3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:
 - a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
 - b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;
 - c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;
 - đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;
 - e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và [Điều lệ công ty].

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn [10 ngày] kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;
- b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;
- c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;
- d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;
- đ) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;
- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ công ty.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu,

ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
- g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc), người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;
- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;
- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

- a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;
- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
- c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
- d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.
2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương IV

CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.
2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.
3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:
 - a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 17. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

38c
TƯ
TÁ
3A
JH
TP

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V

BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 18. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 19. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 20. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI

MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 21. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 22. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết đề Tổng giám đốc (Giám đốc) và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 23. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần In và Bao Bì Mỹ Châu bao gồm 7 chương, 24 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 04 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
CỔ PHẦN
IN VÀ BAO BÌ
MỸ CHÂU
Q. TÂN PHÚ - TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Ngọc Nghị

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN VÀ
BAO BÌ MỸ CHÂU**

18 Lũy Bán Bích - P. Tân Thới
Hòa - Q. Tân Phú - TP HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 12/2023/TTr-MCP

Hà Nội, ngày 27 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu được Đại hội cổ đông công ty thông qua ngày 29/07/2021;
- Căn cứ vào Đơn từ nhiệm của Ông Nguyễn Ngọc Nghị – Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu;
- Căn cứ vào Đơn từ nhiệm của Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân – Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu

Theo quy định tại Điều lệ Công ty Cổ Phần In và Bao bì Mỹ Châu, nhằm đảm bảo nhân sự cần thiết của Hội đồng quản trị thực hiện tốt công tác quản trị Công ty. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027.

Theo đó, thành viên Hội đồng quản trị tới thời điểm hiện tại gồm các Ông/ Bà sau:

1. Ông Nguyễn Ngọc Nghị - Chủ tịch Hội đồng quản trị
2. Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Thành viên Hội đồng quản trị
3. Bà Phan Đỗ Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị

Tại Đại hội lần này có 02 thành viên là Chủ tịch Hội đồng quản trị và Thành viên HĐQT đã gửi đơn từ nhiệm là:

- Ông Nguyễn Ngọc Nghị - Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân - Thành viên Hội đồng quản trị

Đến nay, qua quá trình tìm kiếm nhân sự đủ điều kiện, Ban tổ chức Đại hội cổ đông nhận được đề cử ứng viên làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027. Thông



tin liên quan tới ứng viên được công bố trong tài liệu đại hội cổ đông thường niên năm 2023

Đề kiến toàn bộ máy Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần In và Bao bì Mỹ Châu. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và phê duyệt:

- Miễn nhiệm vị trí Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Ngọc Nghị và thành viên Hội đồng quản trị của Ông Lưu Nguyễn Chí Nhân;
- Bầu bổ sung và ứng cử Bà Phạm Thị Thúy Phượng và Ông Nguyễn Nam Thái vào vị trí Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty CP In và Bao bì Mỹ Châu.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua các nội dung trên./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN NGỌC NGHỊ

